

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị hỗ trợ giống cây trồng từ nguồn dự trữ Quốc gia năm 2020 cho tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và Nông nghiệp

Để kịp thời giúp nông dân khôi phục sản xuất do ảnh hưởng của nắng hạn và mưa bão, lũ lụt gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2020; nhằm ổn định và có đủ lượng giống, chủng loại giống các loại cây trồng để hỗ trợ cho nông dân triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2020-2021;

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp về tình hình thiệt hại do ảnh hưởng của hạn hán và mưa bão, lũ lụt trong thời gian vừa qua trên địa bàn tỉnh và đề xuất nhu cầu cần hỗ trợ để khôi phục sản xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I. Tình hình sản xuất các loại cây trồng vụ Hè Thu 2020 bị ảnh hưởng do nắng hạn và bão lũ

1. Đối với cây lúa: Theo số liệu thống kê từ báo cáo của các địa phương, diện tích đất lúa bỏ hoang do hạn; bị thiệt hại do nắng nóng, thiếu nước,... và thiệt hại do bão lũ, như sau:

a) *Diện tích bỏ hoang do nắng hạn:* Trong vụ Hè Thu 2020, trên địa bàn tỉnh có khoảng 2.565,64ha lúa bị bỏ hoang do nắng hạn kéo dài và do sára chửa các công trình thủy lợi, dẫn đến thiếu nước tưới ngay từ đầu vụ; cụ thể: Thành phố Q.Ngãi: 16ha, Bình Sơn: 393,94ha, Sơn Tịnh: 41,2ha, Tư Nghĩa: 47,6ha, Mộ Đức: 124,0ha, Đức Phổ: 1.465,5ha, Trà Bồng: 334ha, Sơn Hà: 57,4ha, Sơn Tây: 2,8ha, Ba Tơ: 83,2ha.

b) *Diện tích bị thiệt hại do nắng hạn kéo dài:* Tổng diện tích lúa thiệt hại là: 1.674,71ha. Trong đó:

Diện tích lúa bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất trên 70% là: 423,18ha (Bình Sơn: 24ha, Sơn Tịnh: 57ha, Tư Nghĩa: 44,93ha, Nghĩa Hành: 106,3ha, Đức Phổ: 21,7ha, Minh Long: 5,35ha, Ba Tơ: 163,9ha).

Diện tích lúa bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất từ 30-70% là: 391,84ha (Sơn Tịnh: 103,86ha, Tư Nghĩa: 29,78ha, Nghĩa Hành: 79,4ha, Đức Phổ: 104ha, Ba Tơ: 74,8ha).

Diện tích lúa bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất dưới 30% là: 859,69ha (Sơn Tịnh: 346,84ha, Nghĩa Hành: 23,55ha, Mộ Đức: 170,0ha, Đức Phổ: 211,0ha, Ba Tơ: 108,3ha).

2. Đôi với cây rau màu

a) *Tổng diện tích thiệt hại do nắng hạn kéo dài: 167,07ha.* Trong đó:

Diện tích rau màu bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất trên 70% là: 34,83 ha. (Sơn Tịnh: 5ha, Tư Nghĩa: 0,83ha, Đức Phổ: 29ha).

Diện tích rau màu bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất từ 30-70% là: 38ha (tập trung ở Thị xã Đức Phổ).

Diện tích rau màu bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất dưới 30% là: 94,24ha (Sơn Tịnh: 74,24ha, Mộ Đức: 20ha).

b) *Tổng diện tích bị thiệt hại do bão, lũ: 1.960,2ha.* Trong đó:

Diện tích rau màu bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất trên 70% là: 1.125,8ha; (ở hầu hết các huyện trong tỉnh, trừ Thị xã Đức Phổ, Tư Nghĩa, Sơn Tây, Trà Bồng).

Diện tích rau màu bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất từ 30-70% là: 744,4ha (ở hầu hết các huyện trong tỉnh, trừ Sơn Tịnh, Ba Tơ, Minh Long, Sơn Tây, Trà Bồng, Lý Sơn).

Diện tích rau màu bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất dưới 30% là: 90ha (tập trung ở huyện Mộ Đức).

3. Đôi với cây ngô

Tổng diện tích bị thiệt hại do bão, lũ: 188,5ha. Trong đó:

Diện tích ngô bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất trên 70% là: 95ha; (tập trung ở huyện Nghĩa Hành và Sơn Tịnh).

Diện tích ngô bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất từ 30-70% là: 93,5ha (tập trung ở huyện Nghĩa Hành và Bình Sơn).

4. Đôi với cây ăn quả (chuối, mít, cam, quýt,...)

a) Diện tích cây ăn quả bị thiệt hại do nắng hạn kéo dài, làm ảnh hưởng năng suất chủ yếu từ 30-70% là: 23,45ha (tập trung ở huyện Nghĩa Hành).

b) *Tổng diện tích bị thiệt hại do bão, lũ: 567,8ha.* Trong đó:

Diện tích cây ăn quả bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất trên 70% là: 328,8ha; (tập trung ở các huyện: Mộ Đức, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Ba Tơ và Minh Long).

Diện tích cây ăn quả bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất từ 30-70% là: 233,4ha (ở hầu hết các huyện trong tỉnh, trừ thị xã Đức Phổ, Mộ Đức, Ba Tơ, Sơn Hà, Trà Bồng, Lý Sơn).

Diện tích cây ăn quả bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất dưới 30% là: 5,6ha (tập trung ở huyện Sơn Hà).

5. Đôi với cây công nghiệp

a) **Đôi với cây mỳ:**

Tổng diện tích bị thiệt hại do bão, lũ: **854,8ha**. Trong đó:

Diện tích mỳ bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất trên 70% là: 278,9ha; (tập trung ở các huyện: thành phố Quảng Ngãi, Mộ Đức, Nghĩa Hành, Minh Long và Sơn Tây).

Diện tích mỳ bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất từ 30-70% là: 317,3ha (ở hầu hết các huyện trong tỉnh, trừ thị xã Đức Phổ, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Sơn Hà, Sơn Tây và Lý Sơn).

Diện tích mỳ bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất dưới 30% là: 258,7ha (tập trung ở thành phố Quảng Ngãi, Mộ Đức và Sơn Hà).

b) **Đối với cây công nghiệp khác** (tiêu, mía,...): Tổng diện tích bị thiệt hại do bão, lũ: **1.489,9ha**. Trong đó:

Diện tích cây công nghiệp bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất trên 70% là: 118,3ha; (tập trung ở các huyện: Mộ Đức, Nghĩa Hành và Minh Long).

Diện tích cây công nghiệp bị thiệt hại làm ảnh hưởng năng suất từ 30-70% là: 1.371,6ha (tập trung ở các huyện: Sơn Tịnh, Bình Sơn, Ba Tơ, Minh Long và Trà Bồng).

6. Đối với chậu cây hoa các loại chuẩn bị bán Tết: Tổng số chậu hoa bị thiệt hại do bão, lũ: **41.168 chậu**. Trong đó:

Số chậu hoa bị thiệt hại trên 70% là: 38.730 chậu (tập trung ở các huyện: thành phố Quảng Ngãi, Mộ Đức, Tư Nghĩa và Minh Long).

Số chậu hoa bị thiệt hại 30-70% là: 615 chậu (tập trung ở thành phố Quảng Ngãi và Mộ Đức).

Số chậu hoa bị thiệt hại dưới 30% là: 1.850 chậu (tập trung ở các huyện: thành phố Quảng Ngãi và Mộ Đức).

7. Tổng diện tích bị sa bồi thủy phá do bão, lũ: Sơ bộ thống kê khoảng 310,7ha, tập trung ở các huyện: Mộ Đức, Nghĩa Hành, Ba Tơ, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng.

II. Đề xuất, kiến nghị:

UBND tỉnh Quảng Ngãi đề nghị Cục Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét hỗ trợ nông dân tỉnh Quảng Ngãi các loại giống cây trồng như sau:

1. Đối tượng cây trồng cần hỗ trợ: Lúa, ngô, lạc, rau, đậu các loại, hành.

2. Cơ cấu giống các loại cây trồng:

- Giống lúa (trong cơ cấu giống lúa của tỉnh): ĐH815-6, Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, Đài Thơm 8, TBR225, Hà Phát 3, DT45, KD28, MT10, QNg13, QNg128, Thiên Hương 6 (QNg6), ĐT100, VNR20.

- Giống ngô (trong cơ cấu giống ngô của tỉnh): CP333, PAC999super, PAC339, LVN17, B265; ngô nếp: HN68, HN88, MX6.

- Giống lúa: L14, Sẻ Gia Lai, Lì chọn lọc, LDH01, TB25.

- Giống rau, đậu các loại và hành: rau ăn lá (cải ngọt, cải cay, xà lách, mồng tơi, rau muống,...) rau ăn quả (mướp, khổ qua, dưa leo, cà chua, đậu cove, bầu, bí, ớt,...) và hành tím.

3. Số lượng giống các loại cây trồng đề nghị được hỗ trợ trong sản xuất vụ Đông Xuân 2020-2021:

Bao gồm:

- Giống lúa: 887,7 tấn
- Giống ngô: 72,978 tấn
- Giống lạc: 55,616 tấn
- Giống rau, đậu các loại: 26,28 tấn
- Giống hành tím: 1.008 tấn
- Giống hoa các loại: 0,1 tấn

(Chi tiết có bảng phụ lục kèm theo)

Ngoài ra, một số địa phương đề nghị xin được hỗ trợ hom giống mỳ sạch bệnh cho 651,1ha và 50.000 giống cây ăn quả các loại (như: chuối, mít, cam, quýt, bưởi, bơ,...).

Đề nghị Cục Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, giải quyết./.

Noi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- VPUB: PCVP(NN), CB-TH;
- Lưu: VT, NNTNph234.



Đặng Văn Minh



**Số lượng giống các loại cây trồng đề nghị được hỗ trợ trong
sản xuất vụ Đông Xuân 2020-2021**

(Phiếu kèm theo Tờ trình số 155/TTr-UBND-NNTN ngày 30/11/2020
của UBND tỉnh Quang Ngãi)

| TT | Đơn vị | Giống lúa (tấn) | Giống ngô (tấn) | Giống lạc (tấn) | Giống rau, đậu các loại (tấn) | Ghi chú |
|-------------|----------------------|-----------------|-----------------|-----------------|-------------------------------|--|
| 1 | Thành phố Quang Ngãi | 0 | 3,0 | 2,0 | 1,0 | Cải ngọt, khổ qua, ớt, bí xanh, bí đỗ, bầu, mướp, cải mõ, rau muống, rau thơm... |
| 2 | Bình Sơn | 100,0 | 10,0 | | 5,0 | Dưa leo, rau muống, bầu bí, cải, ớt |
| 3 | Sơn Tịnh | 50,0 | 2,0 | 5,0 | 1,0 | Cải các loại, rau muống, đậu côve, dưa leo, bí |
| 4 | Tư Nghĩa | 30,0 | 4,0 | | 0,5 | Cải các loại, đậu côve, dưa chuột, ớt |
| 5 | Nghĩa Hành | 250,0 | 35,0 | 5,0 | 5,0 | Cải các loại, rau muống, đậu côve, dưa leo, bí,... |
| 6 | Mộ Đức | 200,0 | 5,0 | 10,0 | 10,0 | Cải ngọt, khổ qua, rau muống, rau thơm, ớt, bầu, bí, mướp,... |
| 7 | Thị xã Đức Phổ | 20,0 | 2,0 | 2,0 | 0,95 | Cải các loại, rau muống, đậu côve, dưa leo, bí, mồng tai |
| 8 | Trà Bồng | 190,0 | 10,0 | 5,0 | 2,0 | Rau ăn lá, đậu, ớt |
| 9 | Sơn Hà | 10,7 | 0,078 | 0,616 | 0,04 | Cải ngọt, xà lách, bầu, bí, dưa leo, ớt,... |
| 10 | Sơn Tây | 7,0 | 0,9 | | 0,2 | Cải ngọt, xà lách, bầu, bí, dưa leo,... |
| 11 | Minh Long | | | | | |
| 12 | Ba Tơ | 30,0 | 1,0 | 2,0 | 0,5 | Cải các loại, đậu côve, dưa leo, bầu, bí, cà chua |
| 13 | Lý Sơn | | | 24,0 | 0,09 | Cải các loại, rau muống, đậu côve, dưa leo, bí, ớt |
| TỔNG | | 887,7 | 72,978 | 55,616 | 26,28 | |

